

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST.
Ngày 22/3/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Ông Trần Trọng Khuyến.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lâm Quang H, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1999, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Số I, đường Đ, khóm B, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Minh T (chết) và bà Trần Ái P (chết); vợ tên Nguyễn Thị Quyền T1, sinh năm 2001; con có 01 người sinh 2023; Anh, chị, em ruột chỉ một mình bị cáo. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần, ngày 01/8/2023 bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mang theo trong người các loại vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích số tiền 4.000.000 đồng (chưa nộp phạt); nhân thân: Xấu; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 29/11/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Huỳnh Minh T2, sinh ngày 28/02/2000, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh T3 (chết) và bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1976; anh chị em ruột chỉ

một mình bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 29/11/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh T2: Luật sư Lê Nhật H1 – Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thanh V, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Em Nguyễn Thị Tường V1, sinh năm 2008. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho em Nguyễn Thị Tường V1: Bà Nguyễn Thanh V, sinh năm 1983 (là mẹ ruột). Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Dương Bình A, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số E, khóm C, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

- Chị Cao Thị Cẩm G, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Quyền T1, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng: Em Nguyễn Gia B, sinh năm 2008.

Người đại diện hợp pháp cho em Nguyễn Gia B: Ông Nguyễn Thanh T4, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trên mạng xã hội facebook với chị Nguyễn Thanh V, ngày 01/9/2023 bị cáo Lâm Quang H nhờ anh Dương Bình A (tên thường gọi là Đ) dẫn đường đi đến nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/9/2023 bị cáo H điều khiển xe mô tô chở vợ Nguyễn Thị Quyền T1 đến tiệm C tại khóm E, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, bị cáo H nói với bị cáo T2 “anh có mâu thuẫn với người phụ nữ trên facebook, người đó hẹn sẽ thuê giang hồ chém anh nên mày đi với anh đến gặp nó để giải quyết mâu thuẫn”, T2 hiểu ý của H là rủ đi cùng nếu có đánh nhau thì sẽ đánh lại nhóm người xảy ra mâu thuẫn với bị cáo H.

Sau đó, T2 điện thoại thuê xe ô tô 7 chỗ chở H, Nguyễn Thị Quyền T1, Dương Bình A đi từ Bệnh viện Q thuộc phường G, thành phố T xuống xã H, huyện C tìm nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn. Khi đang ngồi trên xe, H nói với T2 “khi đến gặp V thì để anh vô nói chuyện trước, em đi theo sau canh thời điểm nhào vô đánh V” thì T2 đồng ý, rồi nằm ngủ trên xe. H tiếp tục điện thoại cho chị Cao Thị Cẩm G, cư trú: ấp S, xã L, huyện C (*chị G và chị V có mâu thuẫn trên mạng xã hội từ trước*) nên H rủ G cùng đi

đến nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn thì G đồng ý và đi trên một xe ô tô 7 chỗ khác, chạy cùng với xe của H.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, xe của H và xe của chị Cao Thị Cẩm G đến trước nhà chị V tại ấp B, xã H, huyện C. H, T2 và Dương Bình A đi vào nhà chị V trước, còn Cao Thị Cẩm G đi theo sau. Khi thấy có người lạ đến, chị V từ trong nhà bước ra hỏi đi kiếm ai và kêu con tên Nguyễn Thị Tường V1, sinh năm 2008 đem ghế ra để mọi người ngồi nói chuyện. Lúc này, T2 mới hỏi nhỏ H “người đó là V phải không”, H nói “phải” T2 xác định sẽ cùng H đánh chị V. Trong lúc H đang xảy ra cự cãi với chị V, T2 đứng cách chị V khoảng 01 mét, liền bước đến dùng tay trái đè phía sau gáy của chị V, đồng thời dùng tay phải kiểu nắm đấm đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt và vùng đầu của chị V, T2 tiếp tục dùng cùi chỏ tay phải đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng lưng của chị V một cái, rồi đẩy chị V té ngã về sau với tư thế nằm ngửa. T2 tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào vùng bụng và vùng mặt của chị V.

Thấy T2 đánh chị V, H đi tới dùng chân phải đạp vào vùng bụng của chị V khoảng 02 đến 03 cái. Lúc này, Dương Bình A chạy đến ngăn cản, đẩy H và T2 ra, H tiếp tục cầm chiếc xe đạp đồ chơi trẻ em gần đó ném về phía chị V nhưng không trúng. Dương Bình A và cháu V1 đến đỡ chị V đứng dậy thì bị T2 dùng chân đạp về phía chị V nhưng trúng vào vùng lưng của cháu V1, đẩy chị V và cháu V1 vào trong nhà sau. Thấy xe trượt đồ chơi trẻ em ngay khu vực cửa ra vào, H nhặt ném về phía chị V, T2 tiếp tục dùng chân đạp chị V một cái mới dừng lại.

Gây thương tích cho chị V xong, H và T2 lên xe bỏ đi, còn chị Cao Thị Cẩm G cự cãi với chị V một lúc rồi lên xe đi về. Chị V và cháu V1 sau đó được đưa đến Bệnh viện Đ2 điều trị thương tích, đến ngày 04/9/2023 xuất viện. Ngày 13/9/2023 chị V có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích cho chị và cháu Nguyễn Thị Tường V1.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 314/KLTTCT-2023 ngày 01/11/2023 và Kết luận giám định bổ sung số 367/KLTTCT-2023 ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận: Chị Nguyễn Thanh V bị gãy xương chính mũi, tỷ lệ 07% (bảy phần trăm);

Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích là vật tày cứng theo hướng từ trước ra sau.

Căn cứ vào hồ sơ bệnh án, chứng nhận thương tích và tài liệu thu thập được có cơ sở kết luận Huỳnh Minh T2 dùng tay đánh vào vùng mặt chị V dẫn đến sưng nề mũi – hốc mắt phải có thể dẫn đến gãy xương chính mũi (BL 142-146);

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 315/KLTTCT-2023 ngày 12/10/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận: Cháu Nguyễn Thị Tường V1 không ghi nhận tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định (BL 147-149).

Ngày 24/10/2023 chị Nguyễn Thanh V đến Cơ quan CSĐT Công an huyện C cung cấp 01 (một) đoạn video clip với thời gian dài 02 phút 46 giây, ngày 02/9/2023 ghi lại sự việc H và T2 đánh chị gây thương tích.

Tại bản Kết luận giám định số 915/KL-KTHS ngày 17 tháng 12 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nội dung hình ảnh trong tệp video “CỐ Ý GÂY

THƯƠNG TÍCH BÀO BÈO-HMT 02.9.2023” không bị chỉnh sửa, biên tập (BL 150-151);

Ngày 27/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 về tội Cố ý gây thương tích và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với 02 bị cáo để phục vụ công tác điều tra.

- Đối với chị Cao Thị Cẩm G có mâu thuẫn trên mạng xã hội với chị V, khi bị cáo H rủ đến nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn thì G có đi theo trên một xe ô tô khác, việc bị cáo H và bị cáo T2 gây thương tích cho chị V thì không có bàn bạc với chị G, chị G không biết trước nên không xem xét xử lý.

- Đối với Nguyễn Thị Quyền T1 là vợ bị cáo H có đi cùng xe với bị cáo H và bị cáo T2 đến nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên, khi đến nhà chị V, bị cáo H và bị cáo T2 gây thương tích cho chị V thì không có bàn bạc với chị T1, chị T1 không biết trước nên không xem xét xử lý.

- Đối với anh Dương Bình A có quen biết với chị V và bị cáo H, là người dẫn bị cáo H đến nhà chị V nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên, khi đến nhà chị V, bị cáo H và bị cáo T2 đánh gây thương tích cho chị V thì không có bàn bạc với anh A, nên anh A không biết trước việc 02 bị cáo sẽ gây thương tích cho chị V nên không xem xét xử lý.

- Đối với người lái xe ô tô chở 02 bị cáo đi gây thương tích cho chị V, do T2 thuê xe thông qua ứng dụng messenger, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể không mời làm việc được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án: Tạm giữ từ chị Nguyễn Thanh V 01 xe đạp tập chạy cho trẻ em, sườn xe màu đỏ, rổ xe màu trắng, bánh xe màu vàng-xanh-hồng, bị gãy mất một bánh xe đỡ màu đen; 01 chiếc xe trượt dành cho trẻ em, màu xanh, bị gãy một bánh xe phía sau. Ngày 25/01/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thanh V nhận 02 chiếc xe nói trên.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thanh V yêu cầu các bị cáo H và T2 liên đới bồi thường chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác với tổng số tiền là 32.165.000 đồng; yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại 02 chiếc xe đạp trẻ em bị hư hỏng với số tiền 300.000 đồng. Hiện tại đại diện gia đình bị cáo H là chị Nguyễn Thị Quyền T1 có nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả cho bị cáo H; đại diện gia đình bị cáo T2 là bà Nguyễn Thị Thúy N có nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả cho bị cáo T2 (BL 213-213a).

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, các bị cáo khai nhận từ

trước đến nay không quen biết chị V, không có mâu thuẫn gì với chị V và chị V không có lỗi gì đối với 02 bị cáo, các bị cáo thừa nhận đã gây thương tích cho chị V với tỷ lệ thương tật là 7%. Vụ việc xảy ra các bị cáo nhận thấy có lỗi. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại chị Nguyễn Thanh V trình bày: Thương tích của chị chính do bị cáo H, bị cáo T2 gây ra với tỷ lệ thương tật 7%, chị không biết lý do vì sao các bị cáo đánh chị gây thương tích, từ trước đến nay chị không quen biết các bị cáo và không có lỗi gì đối với các bị cáo. Về trách nhiệm hình sự chị vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo và yêu cầu xử theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự chị yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác của chị và Nguyễn Thị Tường V1 (con của chị) với tổng số tiền là 32.165.000 đồng. Yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại 02 chiếc xe trẻ em bị hư hỏng với số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Lâm Quang H và bị cáo Huỳnh Minh T2 đồng ý bồi thường thiệt hại do sức khỏe của chị V và cháu V1 bị xâm phạm với số tiền 32.165.000 đồng mà chị V yêu cầu. Bị cáo Lâm Quang H đồng ý bồi thường thiệt hại 02 chiếc xe trẻ em bị hư hỏng với số tiền 300.000 đồng mà chị vẫn đã yêu cầu.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Quyên T1 trình bày: Chị là vợ của bị cáo H có nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do bị cáo H gây ra.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Thúy N là mẹ bị cáo T2 có nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do bị cáo T2 gây ra.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Nguyễn Văn Đ1 đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lâm Quang H, Huỳnh Minh T2, mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo H, bị cáo T2 liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe của chị V và cháu V1 bị xâm phạm với tổng số tiền chị V yêu cầu là 32.165.000 đồng. Buộc bị cáo H bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền là 300.000 đồng mà chị V đã yêu cầu. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Lưu ý Luật sư Lê Nhật H1 trình bày lời bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh T2:* Kháng định Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Minh T2 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư không bào

chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bởi vì trong vụ án này bị hại có lỗi khi tương tác facebook với bị cáo H, khi có mâu thuẫn xảy ra nhưng không tìm cách giải quyết, chị V nhắn tin hăm dọa đánh bị cáo H, từ đó bị cáo H mới rủ bị cáo T2 đánh chị V gây thương tích 07%. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo T2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tác động người thân nộp 5.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả. Đề nghị áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về số tiền bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận có đánh chị Nguyễn Thanh V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7% trong khi chị V không có lỗi gì với 02 bị cáo. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có lỗi với bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Do có mâu thuẫn trên mạng xã hội facebook với chị Nguyễn Thanh V, ngày 01/9/2023 bị cáo Lâm Quang H nhờ Dương Bình A (tên thường gọi là Đ) dẫn đường đi đến nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/9/2023 bị cáo H điều khiển xe mô tô chở vợ Nguyễn Thị Quyền T1 đến tiệm C tại khóm E, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, bị cáo H nói với bị cáo T2 “anh có mâu thuẫn với người phụ nữ trên facebook, người đó hẹn sẽ thuê giang hồ chém anh nên mày đi với anh đến gặp nó để giải quyết mâu thuẫn”, T2 hiểu ý của H là rủ đi cùng nếu có đánh nhau thì sẽ đánh lại nhóm người xảy ra mâu thuẫn với bị cáo H.

Sau đó, T2 điện thoại thuê xe ô tô 7 chỗ chở H, Nguyễn Thị Quyền T1, Dương Bình A đi từ Bệnh viện Q thuộc phường G, thành phố T xuống xã H, huyện C tìm nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn. Khi đang ngồi trên xe, H nói với T2 “khi đến gặp V thì để anh vô nói chuyện trước, em đi theo sau canh thời điểm nhào vô đánh V” thì T2 đồng ý, rồi nằm ngủ trên xe. H tiếp tục điện thoại cho chị Cao Thị Cẩm G, cư trú: ấp S, xã L, huyện C (*chị G và chị V có mâu thuẫn trên mạng xã hội từ trước*) nên H rủ G cùng đi đến nhà chị V để giải quyết mâu thuẫn thì G đồng ý và đi trên một xe ô tô 7 chỗ khác, chạy cùng với xe của H.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, xe của H và xe của chị Cao Thị Cẩm G đến trước nhà chị V tại ấp B, xã H, huyện C. H, T2 và Dương Bình A đi vào nhà chị V trước, còn Cao Thị Cẩm G đi theo sau. Khi thấy có người lạ đến, chị V từ trong nhà bước ra hỏi đi

kiếm ai và kêu con tên Nguyễn Thị Tường V1, sinh năm 2008 đem ghế ra để mọi người ngồi nói chuyện. Lúc này, T2 mới hỏi nhỏ H “người đó là V phải không”, H nói “phải” T2 xác định sẽ cùng H đánh chị V. Trong lúc H đang xảy ra cự cãi với chị V, T2 đứng cách chị V khoảng 01 mét, liền bước đến dùng tay trái đè phía sau gáy của chị V, đồng thời dùng tay phải kiểu nắm đấm đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt và vùng đầu của chị V, T2 tiếp tục dùng cùi chỏ tay phải đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng lưng của chị V một cái, rồi đẩy chị V té ngã về sau với tư thế nằm ngửa. T2 tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào vùng bụng và vùng mặt của chị V.

Thấy T2 đánh chị V, H đi tới dùng chân phải đạp vào vùng bụng của chị V khoảng 02 đến 03 cái. Lúc này, Dương Bình A chạy đến ngăn cản, đẩy H và T2 ra, H tiếp tục cầm chiếc xe đạp đồ chơi trẻ em gần đó ném về phía chị V nhưng không trúng. Dương Bình A và cháu V1 đến đỡ chị V đứng dậy thì bị T2 dùng chân đạp về phía chị V nhưng trúng vào vùng lưng của cháu V1, đẩy chị V và cháu V1 vào trong nhà sau. Thấy xe trượt đồ chơi trẻ em ngay khu vực cửa ra vào, H nhặt ném về phía chị V, T2 tiếp tục dùng chân đạp chị V một cái mới dừng lại.

Gây thương tích cho chị V xong, H và T2 lên xe bỏ đi, còn chị Cao Thị Cẩm G cự cãi với chị V một lúc rồi lên xe đi về. Chị V và cháu V1 sau đó được đưa đến Bệnh viện Đ2 điều trị thương tích, đến ngày 04/9/2023 xuất viện. Ngày 13/9/2023 chị V có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích cho chị và cháu Nguyễn Thị Tường V1.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 314/KLTTCT-2023 ngày 01/11/2023 và Kết luận giám định bổ sung số 367/KLTTCT-2023 ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận: Chị Nguyễn Thanh V bị gãy xương chính mũi, tỷ lệ 07% (bảy phần trăm);

Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích là vật tày cứng theo hướng từ trước ra sau.

Căn cứ vào hồ sơ bệnh án, chứng nhận thương tích và tài liệu thu thập được có cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Minh T2 dùng tay đánh vào vùng mặt chị V dẫn đến sưng nề mũi – hốc mắt phải có thể dẫn đến gãy xương chính mũi (BL 142-146);

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 315/KLTTCT-2023 ngày 12/10/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận: Cháu Nguyễn Thị Tường V1 không ghi nhận tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định (BL 147-149).

Ngày 24/10/2023 chị Nguyễn Thanh V cung cấp 01 (một) đoạn video clip với thời gian dài 02 phút 46 giây, ngày 02/9/2023 ghi lại sự việc H và T2 đánh chị gây thương tích. Tại bản Kết luận giám định số 915/KL-KTHS ngày 17 tháng 12 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nội dung hình ảnh trong tệp video “CỐ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH BÀO BÈO-HMT 02.9.2023” không bị chỉnh sửa, biên tập (BL 150-151);

Xét thấy các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 và bị hại chị Nguyễn Thanh V từ trước đến nay không quen biết và không có mâu thuẫn gì với nhau, việc mâu thuẫn trên mạng xã hội facebook giữa chị V với chị Cao Thị Cẩm G không có liên quan gì đến 02 bị cáo, các bị cáo tự ý thuê xe ô tô tìm đến nhà chị V để đánh chị V gây

thương tích với tỷ lệ thương tật 07%, thể hiện các bị cáo thích dùng vũ lực để giải quyết vụ việc, xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo H và bị cáo T2 có tính chất côn đồ. Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Nguyễn Thanh V vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Lâm Quang H và bị cáo Huỳnh Minh T2.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này các bị cáo và bị hại từ trước đến nay không quen biết cũng không có mâu thuẫn gì với nhau, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bình luận chia sẻ thông tin trên mạng xã hội facebook, bị cáo H vào trang facebook của chị V chia sẻ thông tin nhưng bị cáo H không nhận thức được sự việc ai đúng ai sai, có ảnh hưởng gì đến bị cáo hay không, đối với bị cáo thiên thì hoàn toàn không có liên quan đến sự việc chia sẻ thông tin trên mạng xã hội facebook, khi bị cáo H rủ bị cáo T2 tìm chị V để giải quyết mâu thuẫn thì bị cáo T2 tích cực tham gia như thuê xe ô tô chạy đến nhà chị V, bị cáo T2 là người đánh chị V trước, sau đó cả 02 bị cáo thay phiên nhau đánh chị V gây thương tích nêu trên, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo tác động người thân nộp tiền khắc phục một phần hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- *Đối với bị cáo Lâm Quang H*: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, vào ngày 01/8/2023 bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mang theo trong người các loại vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt thì đến ngày 02/9/2023 bị cáo bàn bạc rủ bị cáo T2 đánh chị V gây thương tích. Bị cáo là người khởi xướng vụ việc đồng thời là người thực hành đánh gây thương tích cho chị V.

- *Đối với bị cáo Huỳnh Minh T2*: Khi bị cáo H rủ bị cáo đi đánh chị V gây thương tích, bị cáo không ngăn cản hoặc không tham gia mà bị cáo đồng ý nhận lời ngay, khi

đến nhà chị V, bị cáo H xác nhận đúng là chị V, lúc này bị cáo không ngần ngại mà liền bước đến dùng tay trái đè phía sau gáy của chị V, đồng thời dùng tay phải kiểu nắm đấm đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt và vùng đầu của chị V, bị cáo T2 tiếp tục dùng cùi chỏ tay phải đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng lưng của chị V một cái, rồi đẩy chị V té ngã về sau với tư thế nằm ngửa, bị cáo dùng chân đạp nhiều cái vào vùng bụng và vùng mặt của chị V gây thương tích. Bị cáo là người thực hành đánh gây thương tích cho bị hại tỷ lệ thương tật là 07%.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm, với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, các bị cáo thay phiên nhau đánh chị V bị gãy xương chính mũi, gây thương tích với tỷ lệ thương tật 07%, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện các bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, thích dùng bạo lực để xử lý vụ việc, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết của vụ án, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

- Về bồi thường thiệt hại sức khỏe: Tại phiên tòa bị hại chị Nguyễn Thanh V yêu cầu bị cáo H và bị cáo T2 bồi thường thiệt do sức khỏe của chị và cháu V1 bị xâm phạm với tổng số tiền 32.165.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận giữa chị V và các bị cáo là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

- Về bồi thường thiệt hại tài sản: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thanh V yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại do 02 chiếc xe đạp bị xâm phạm với số tiền 300.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận giữa chị V và bị cáo H là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5]. Xét lời của Luật sư Lê Nhật H1 bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh T2 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Luật sư đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo T2 được hưởng án treo là không có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ bị cáo T2 là người đánh chị V nhiều nhất gây ra thương tích với tỷ lệ thương tật 07%, bị cáo hoàn toàn có lỗi với bị hại, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, xem thường pháp luật và sức khỏe bị hại. Trong vụ án này chị V và bị cáo H có tương tác facebook với nhau rồi xảy ra mâu thuẫn, chứ chị V không có tương tác hay chia sẻ gì với bị cáo T2, nên bị cáo H mới rủ bị cáo

T2 đánh chị V gây thương tích 07% nên bị hại không có lỗi gì với bị cáo T2 như lời bào chữa của vị Luật sư đã bào chữa.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2023.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T2 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 598, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 liên đới trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thanh V số tiền 32.165.000 đồng (*Ba mươi hai triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Lâm Quang H bồi thường cho chị Nguyễn Thanh V số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang tiếp tục quản lý số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000476, ngày 22/01/2024 do người nộp tiền Lâm Quang H (Nguyễn Thị Huyền T5 nộp) và 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000477, ngày 22/01/2024, do người nộp tiền Huỳnh Minh T2 (Nguyễn Thị Thúy N nộp) để đảm bảo thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Lâm Quang H và Huỳnh Minh T2 liên đới nộp 1.608.250 đồng án phí.

- Buộc bị cáo Lâm Quang H nộp 300.000 đồng án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm